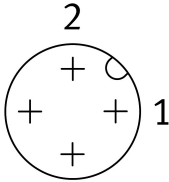


Cảm biến tiệm cận  
SIED-M30NB-ZO-S-L

Số bộ phận: 538285

FESTO



Bảng dữ liệu

| Đặc tính                             | Giá trị                                                                                        |
|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thiết kế                             | tròn                                                                                           |
| Tuân theo tiêu chuẩn                 | EN 60947-5-2                                                                                   |
| Giấy phép                            | Dấu RCM<br>c UL us - Listed (OL)                                                               |
| Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)  | theo chỉ thị EMC của EU<br>theo chỉ thị điện áp thấp của EU                                    |
| Nguyên tắc đo lường                  | cảm ứng                                                                                        |
| Khoảng cách chuyển đổi định mức      | 15 mm                                                                                          |
| Khoảng cách chuyển mạch được đảm bảo | 12.15 mm                                                                                       |
| Các hệ số giảm thiểu                 | Nhôm = 0,5<br>Thép không gỉ St 18/8 = 0,8<br>Đồng = 0,4<br>Đồng thau = 0,5<br>Thép St 37 = 1,0 |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh       | -25 °C...85 °C                                                                                 |
| Độ chính xác lắp lại                 | 0.4 mm                                                                                         |
| Đầu ra chuyển mạch                   | không tiếp xúc 2 lõi                                                                           |
| Chức năng phần tử chuyển mạch        | Cơ cấu mở                                                                                      |
| Độ trễ                               | 0.04 mm...3.3 mm                                                                               |
| Tần số chuyển mạch tối đa DC         | 220 Hz                                                                                         |
| Tần số chuyển mạch tối đa AC         | 25 Hz                                                                                          |
| Dòng điện đầu ra tối đa              | 300 mA                                                                                         |
| Sụt áp                               | 8 V                                                                                            |
| Dòng điện tải tối thiểu              | 5 mA                                                                                           |
| Chống chịu ngắn mạch                 | không                                                                                          |
| Dải điện áp hoạt động AC             | 20 V...265 V                                                                                   |
| Dải điện áp hoạt động DC             | 20 V...320 V                                                                                   |
| Tần số điện lưới                     | 50 Hz                                                                                          |
| Dòng điện chạy không tải             | 1.5 mA                                                                                         |
| Chống phân cực                       | cho tất cả các kết nối điện                                                                    |

| Đặc tính                            | Giá trị                                 |
|-------------------------------------|-----------------------------------------|
| Cổng nối điện                       | 2 chân<br>M12x1<br>Phích cắm            |
| Kích thước                          | M30                                     |
| Kiểu gắn                            | với đai ốc khóa                         |
| Mô men xoắn siết                    | 30 N m                                  |
| Loại cài đặt                        | không khí                               |
| trọng lượng sản phẩm                | 140 g                                   |
| Vật liệu vỏ                         | Đồng thau<br>PA<br>mạ niken             |
| Hiển thị trạng thái chuyển mạch     | Đèn LED màu vàng                        |
| Mức độ bảo vệ                       | IP67                                    |
| Lớp chống ăn mòn KBK                | 1 - ứng suất ăn mòn thấp                |
| Tuân thủ LABS                       | VDMA24364-B2-L                          |
| Lựa chọn thông tin cảm biến bổ sung | đối với điện áp một chiều và xoay chiều |
| Đầu ra điện                         | không tiếp xúc 2 dây                    |
| Lựa chọn phiên bản cảm biến         | Tiêu chuẩn                              |